

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

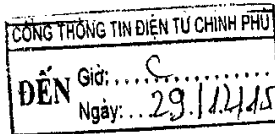
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **34** /2015/QĐ-UBND

Hà Nam, ngày **23** tháng 12 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định mức thu phí tham gia đấu giá
quyền khai thác khoáng sản đối với khu vực khoáng sản
thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam**



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Pháp lệnh Phí và Lệ phí ngày 28 tháng 8 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24 tháng 7 năm 2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014 của liên Bộ Tài nguyên và Môi trường, Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Nghị quyết số 31/2015/NQ-HĐND ngày 02 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII, kỳ họp thứ mười bốn về mức thu phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với khu vực khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam;

Xét đề nghị của Giám đốc sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 336/TTr-STN&MT ngày 23 tháng 12 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định mức thu phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với khu vực khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam, cụ thể như sau:

1. Đối tượng nộp phí và đơn vị thu phí:

a) Đối tượng nộp phí:

Tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với khu vực khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam.

b) Đơn vị thu phí: Cơ quan được giao tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

2. Mức thu phí đối với khu vực khoáng sản đã có kết quả thăm dò

STT	Giá trị quyền khai thác khoáng sản theo giá khởi điểm	Mức thu (đồng/hồ sơ)
1	Từ 1 tỷ đồng trở xuống	2.000.000
2	Từ trên 1 tỷ đồng đến 5 tỷ đồng	4.000.000
3	Từ trên 5 tỷ đồng đến 10 tỷ đồng	6.000.000
4	Từ trên 10 tỷ đồng đến 50 tỷ đồng	8.000.000
5	Từ trên 50 tỷ đồng đến 100 tỷ đồng	10.000.000
6	Từ trên 100 tỷ đồng	12.000.000

3. Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản được thực hiện theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành.

Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Tài chính, Kho bạc nhà nước tỉnh; Cục trưởng Cục thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Website Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Như điều 2;
- Đài PTTH, Báo Hà Nam, Cổng TTĐT tỉnh;
- VPUB: LĐVP, KHTH, CBTH;
- Lưu VT, NN_(HA);

HA/KS/QĐ 86.12.15

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Đông